

Số: 12/2024/QĐST - HNGĐ

V H, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngân Văn Q, sinh năm 1988, địa chỉ: Bản T L, xã S Kh, huyện V H, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1984, địa chỉ: Bản M A, xã X N, huyện V H, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngân Văn Q và chị Hà Thị H.
- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Anh Ngân Văn Q và chị Hà Thị H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hà Thị Bảo Ng, sinh ngày 24/07/2013 cho đến khi cháu Ng trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Ngân Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng kể từ ngày 01/8/2024 cho đến khi cháu Ng trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con không được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: **Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Ngân Văn Q và chị Hà Thị H.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- UBND xã X N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Quang

